

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY 28
ĐẦU TƯ TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY 28
Số 3 Nguyễn Oanh, Phường 10, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh
Website: www.agtex.com.vn



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Website: www.hsx.vn

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2019

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	3
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	3
II. CÁC KHÁI NIỆM	3
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	4
1. Giới thiệu về Công Ty TNHH MTV Tổng Công Ty 28.....	4
2. Mối quan hệ với tổ chức có vốn đầu tư cần chuyển nhượng	4
3. Số cổ phiếu sở hữu.....	4
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Cơ cấu tổ chức	7
3. Hoạt động kinh doanh.....	9
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	10
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	12
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của MB.....	13
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới MB mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn	13
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN....	14
1. Loại cổ phần	14
2. Mệnh giá.....	14
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng	14
4. Giá khởi điểm	14
5. Phương pháp tính giá	14
6. Phương thức chuyển nhượng vốn.....	14
7. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	14
8. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	14
9. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn.....	15
10. Các loại thuế có liên quan	15

11. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn.....	16
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	17
VII. CÁC ĐỐI TÁC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	17
1. Tổ chức thẩm định giá	17
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	17

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY 28

- Ông Nguyễn Văn Hùng Chức vụ: Chủ tịch Tổng Công ty

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá thông tin của doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- BCTC Báo cáo tài chính
- BKS Ban Kiểm soát
- NHNN Ngân hàng nhà nước
- CNĐKDN Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- Tổng Công ty 28 Công Ty TNHH MTV Tổng Công Ty 28
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- ĐVT Đơn vị tính
- GTGT Giá trị gia tăng
- HĐQT Hội đồng quản trị
- MB Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội
- VDL Vốn điều lệ
- VNĐ Đơn vị tiền tệ của Việt Nam, đồng Việt Nam.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

1. Giới thiệu về Công Ty TNHH MTV Tổng Công Ty 28

- Địa chỉ: Số 3 Nguyễn Oanh, Phường 10, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 3894 2238 Fax: 028 3894 3053
- Website: www.agtex.com.vn
- Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển: Tổng Công ty 28 là doanh nghiệp Quốc phòng - An ninh, trực thuộc Tổng cục Hậu cần - Bộ Quốc phòng, thành lập ngày 09 tháng 05 năm 1975, tiền thân là Tiểu đoàn 1 thuộc Cục Hậu cần Miền, sau chuyển thành Xí nghiệp 28. Năm 1992 phát triển thành Công ty 28. Năm 2006 chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - công ty con. Năm 2008 được Chính phủ và Bộ Quốc phòng quyết định là Tổng Công ty 28.

2. Mọi quan hệ với tổ chức có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Công Ty TNHH MTV Tổng Công Ty 28 là cổ đông tổ chức của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội.

3. Số cổ phiếu sở hữu


Công Ty TNHH MTV Tổng Công Ty 28 sở hữu 12.518.583 cổ phần Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (chiếm tỷ lệ 0,53% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin cơ bản

- Tên tổ chức: NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI
- Tên tiếng Anh: Military Commercial Joint Stock Bank
- Tên viết tắt: MB
- Mã cổ phiếu: MBB
- Sàn giao dịch: HOSE
- Trụ sở chính: Số 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: (024) 6266 1088
- Fax: (024) 6266 1080
- Website: www.mbbank.com.vn
- Giấy phép hoạt động: Số 100/NH-GP ngày 17/10/2018 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp

- Giấy CNĐKDN: 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/09/1994, thay đổi bổ sung từng thời điểm
- Logo 
- Vốn điều lệ: 23.727.322.800.000 VNĐ
- Ngành nghề kinh doanh chính:
Ngân hàng TMCP Quân đội thực hiện các loại hình của ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động:
 - + Hoạt động trung gian tiền tệ khác (nhận tiền gửi; cấp tín dụng; mở tài khoản thanh toán, cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước; tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; tham gia đấu thầu, mua bán tín phiếu Kho bạc...; mua bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, dịch vụ môi giới tiền tệ, phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu..., vay vốn của Ngân hàng Nhà nước; vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài,...; góp vốn, mua cổ phần; kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và quốc tế; kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất; lưu ký chứng khoán; ví điện tử; cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa; mua nợ; các hoạt động khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).
 - + Hoạt động dịch vụ tài chính (dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính,...; tư vấn tài chính doanh nghiệp; ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản; kinh doanh giấy tờ có giá; đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ; các hoạt động khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).
 - + Bán buôn kim loại và quặng kim loại (kinh doanh, mua bán vàng miếng).
 - + Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm.

(Chi tiết theo Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần số 100/GP-NHNN ngày 17/10/2018).

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Từ ý tưởng ban đầu là xây dựng một tổ chức tín dụng phục vụ doanh nghiệp quân đội trong nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thời kỳ tiền hội nhập Ngày 4/11/1994, Ngân hàng TMCP Quân đội được thành lập với số vốn gần 20 tỷ đồng, 25 nhân sự và một điểm giao dịch duy nhất tại 28A Điện Biên Phủ, Hà Nội.

Mười năm đầu (1994-2004) là giai đoạn mang tính “mở lối” định hình phương châm hoạt động, xác định chiến lược kinh doanh và xác định thương hiệu. Kiên định với mục tiêu và tầm nhìn dài hạn, MB áp dụng linh hoạt các giải pháp hợp lý để từng bước tích lũy kinh nghiệm và năng lực tài chính, từng bước khẳng định vai trò và có những đóng góp quan

trọng vào sự phát triển của nền kinh tế, góp phần thực hiện nhiệm vụ kinh tế - quốc phòng của quân đội. MB đã vững vàng vượt qua cuộc khủng hoảng tài chính Châu Á năm 1997 và là ngân hàng cổ phần duy nhất có lãi; năm 2004, tròn 10 năm thành lập, tổng vốn huy động của MB tăng gấp trên 500 lần, tổng tài sản trên 7.000 tỷ đồng, lợi nhuận trên 500 tỷ và khai trương trụ sở mới to đẹp hơn tại số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.

Trong giai đoạn 2005 – 2009, MB áp dụng một loạt các giải pháp đổi mới tổng thể từ mở rộng quy mô hoạt động, phát triển mạng lưới, đầu tư công nghệ, tăng cường nhân sự, hướng mạnh về khách hàng với việc tách bạch chức năng quản lý và chức năng kinh doanh giữa Hội sở và Chi nhánh, tổ chức lại đơn vị kinh doanh theo nhóm khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, nguồn vốn và kinh doanh tiền tệ... Có thể nói, giai đoạn 2005 – 2009 đã tạo cơ sở vững chắc để MB đẩy mạnh triển khai các sáng kiến chiến lược sau này, góp phần đưa MB trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu Việt Nam hiện nay. Năm 2009, đánh dấu 15 năm phát triển, MB vinh dự nhận Huân chương Lao động Hạng Ba do Chủ tịch nước trao tặng.

Năm 2010 là bước ngoặt quan trọng đưa MB ghi dấu ấn trở thành một trong những ngân hàng hàng đầu Việt Nam sau này. MB bắt đầu nghiên cứu xây dựng chiến lược giai đoạn mới 2011 – 2015, với kỳ vọng đưa MB vào TOP 3 ngân hàng TMCP không do nhà nước nắm cổ phần chi phối. Đây cũng là giai đoạn hết sức khó khăn của nền kinh tế. Dưới tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, ngành ngân hàng thực hiện tái cấu trúc mạnh mẽ, nhiều ngân hàng suy giảm lợi nhuận, thậm chí phải sáp nhập, bán lại với giá 0 đồng. Trong bối cảnh đó, MB kiên định với chiến lược phát triển bền vững, an toàn đã vươn lên dẫn đầu về nhiều chỉ tiêu tài chính quan trọng, hoàn thành mục tiêu nằm trong TOP 3 trước 2 năm – vào năm 2013. Với những thành quả đã đạt được, năm 2014, MB vinh dự đón nhận Huân chương Lao động Hạng Nhất. Đến năm 2015, tiếp tục được Phong tặng danh hiệu Anh Hùng Lao động.

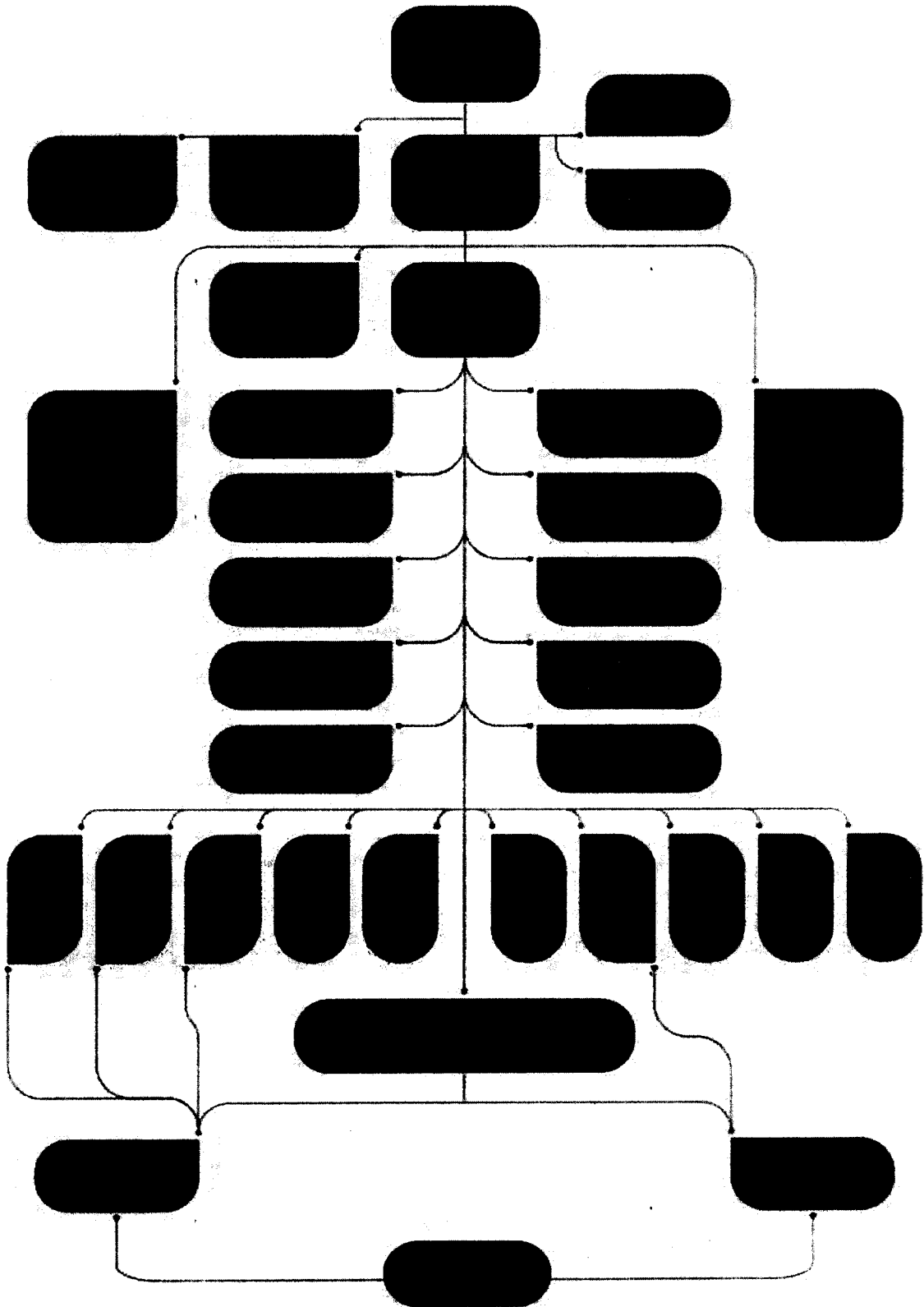
Năm 2016 là bước đệm chuyển giao giữa hai giai đoạn chiến lược 2011 – 2015 và 2017– 2021. Trong năm này, MB tiếp tục thành lập hai công ty thành viên mới trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ là MB Ageas Life và tài chính tiêu dùng là Mcredit, kiện toàn mô hình tập đoàn tài chính đa năng. Những nền tảng vững chắc MB đã xây dựng trong những năm qua sẽ tạo đà phát triển vững chắc cho MB trong giai đoạn mới.

Năm 2017 là năm mở đầu quan trọng của giai đoạn chiến lược mới 2017 - 2021, trong đó MB định hướng tầm nhìn "Trở thành ngân hàng thuận tiện nhất" với mục tiêu đến năm 2021 sẽ nằm trong Top 5 hệ thống Ngân hàng Việt Nam hiệu quả kinh doanh và an toàn.

Năm 2018, với phương châm "Đổi mới, hiện đại, hợp tác, bền vững", MB đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh doanh đề ra từ đầu năm. Trong đó, đáng chú ý là lợi nhuận trước thuế đạt 7.767 tỷ đồng, tăng 68% so với năm 2017. Bên cạnh việc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh, MB cũng hoàn thành xuất sắc các mục tiêu lớn đặt ra gồm: triển khai chiến lược 2017 - 2021; chuyển dịch ngân hàng số với 2,6 triệu users đang hoạt động với sản phẩm chủ lực nhiều tiện ích là ứng dụng App MBBank; thay đổi nhận diện hình ảnh cho 100% điểm giao dịch, triển khai quyết liệt các dự án nhằm tăng trưởng đột phá.

MB đang được thực hiện mạnh mẽ ở ngân hàng mẹ và các công ty thành viên, tạo nên tinh thần làm việc sáng tạo, hạnh phúc và hiệu quả hơn.

2. Cơ cấu tổ chức



Diễn giải:

- **Đại hội đồng cổ đông**

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của MB và tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết đều có quyền dự họp. Các cổ đông tự mình tham dự hoặc cử người đại diện cho mình tham dự họp. Việc cử người đại diện phải được lập thành văn bản, có chữ ký của người ủy quyền, theo quy định của HĐQT. ĐHĐCĐ có quyền thông qua định hướng phát triển của MB và bầu, miễn nhiệm các chức danh Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát của MB và thực hiện các quyền khác. ĐHĐCĐ được triệu tập hàng năm chủ yếu bởi HĐQT và có thể triệu tập bất thường trong một số trường hợp đặc biệt.

- **Hội đồng quản trị**

HĐQT là cơ quan quản trị MB, có toàn quyền nhân danh MB để quyết định và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của MB, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Danh sách thành viên HĐQT:

- | | |
|-------------------------|---------------------------------------|
| - Ông Lê Hữu Đức: | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| - Ông Lưu Trung Thái: | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| - Bà Vũ Thị Hải Phượng: | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| - Ông Đỗ Minh Phương: | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| - Ông Lê Viết Hải: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| - Ông Kiều Đặng Hùng: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| - Bà Vũ Thái Huyền: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| - Bà Nguyễn Thị Thùy: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| - Bà Nguyễn Thị Ngọc: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| - Ông Ngô Minh Thuận: | Thành viên Hội đồng quản trị |
| - Ông Trần Trung Tín: | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập. |

- **Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của MB: giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, sự an toàn trong hoạt động của MB, thực hiện kiểm toán nội bộ hoạt động từng thời kỳ, từng lĩnh vực nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh và thực trạng tài chính của MB.

Ban Kiểm soát của MB có 04 thành viên, cụ thể:

- | | |
|------------------------|------------|
| - Bà Lê Thị Lợi: | Trưởng Ban |
| - Bà Đỗ Thị Tuyết Mai: | Thành viên |
| - Bà Phạm Thu Ngọc: | Thành viên |

- Ông Đỗ Văn Hưng: Thành viên

▪ **Ban điều hành**

Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật về việc điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của MB theo nhiệm vụ quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của MB.

Ban Giám đốc của MB có 12 thành viên, cụ thể:

- Ông Lưu Trung Thái: Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Thị An Bình: Phó Tổng Giám đốc
- Bà Phạm Thị Trung Hà: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Ưông Đông Hưng: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Lê Hải: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Trần Minh Đạt: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Hà Trọng Khiêm: Phó Tổng Giám đốc
- Ông Lê Quốc Minh: Phó Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Minh Châu: Thành viên cao cấp Ban điều hành
- Ông Lê Xuân Vũ: Thành viên Ban điều hành
- Bà Trần Thị Bảo Quế: Thành viên Ban điều hành
- Bà Nguyễn Thị Thanh Nga: Quyền Giám đốc tài chính

3. Hoạt động kinh doanh

- **Hoạt động kinh doanh**

Ngân hàng TMCP Quân Đội đã triển khai kế hoạch năm 2018 với phương châm “Đổi mới, hiện đại, hợp tác, bền vững”, tập trung tổ chức thực hiện hoàn thành các mục tiêu kinh doanh, triển khai các giải pháp chiến lược theo kế hoạch đã đề ra từ đầu năm 2018. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của MB giai đoạn 2017-2018 và 9 tháng đầu năm 2019:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2017	2018	9 tháng đầu năm 2019
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	19.876	24.824	22.944
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(8.657)	(10.240)	(9.833)
Thu nhập lãi thuần	11.218	14.583	13.111

Chi tiêu	2017	2018	9 tháng đầu năm 2019
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	3.222	5.719	4.401
Chi phí hoạt động dịch vụ	(2.092)	(3.157)	(2.089)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	1.130	2.561	2.313
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	201	444	472
Lãi/(Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	64	152	424
Lãi/(Lỗ) thuần mua bán chứng khoán đầu tư và góp vốn, đầu tư dài hạn	80	148	
Lãi thuần từ hoạt động khác	1.109	1.517	1.578
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	62	129	59
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG	13.867	19.536	17.957
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(5.999)	(8.733)	(6.665)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro	7.867	10.802	11.293
Chi phí dự phòng rủi ro	(3.252)	(3.035)	(3.676)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	4.615	7.767	7.616
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(1.125)	(1.575)	(1.464)
Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	(0,2)	(2)	(10)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(1.125)	(1.577)	(1.474)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	3.490	6.189	6.142
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	(29)	77	N/A
Lợi nhuận ròng trong năm	3.519	6.112	N/A
LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU (đồng/cp)	1.504	2.829	N/A

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2017, 2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý 3/2019 của MB

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
1. Cơ cấu vốn			
Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	29.601	34.173
Trong đó: Vốn điều lệ	tỷ đồng	18.155	21.605
Tổng tài sản	tỷ đồng	313.878	362.325
Tỷ lệ an toàn Vốn CAR	%	12,00%	10,90%
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,91	0,91
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	9,60	9,60
2. Kết quả hoạt động kinh doanh			
Tiền gửi của TCKT và cá nhân	tỷ đồng	220.176	239.964
Tổng dư nợ cho vay	tỷ đồng	184.188	214.686
Doanh thu	tỷ đồng	13.867	19.537
Thu nhập lãi thuần	tỷ đồng	11.219	14.583
Lợi nhuận từ HĐKD trước dự phòng	tỷ đồng	7.868	10.803
Chi phí hoạt động	tỷ đồng	(5.999)	(8.734)
Chi phí dự phòng rủi ro	tỷ đồng	(3.252,11)	(3.035,39)
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	4.616	7.767
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	3.490	6.190
Tỷ lệ nợ xấu	%	1,20%	1,33%
ROE (LNST/VCSH bình quân)	%	12,40%	19,41%
ROA (LNST/Tổng tài sản bình quân)	%	1,22%	1,83%
EPS	Đồng/cổ phiếu	1.504	2.829
3. Khả năng thanh khoản			

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản ($\geq 10\%$)	%	22%	18,83%
Tỷ lệ chi trả 30D VND ($\geq 50\%$)	%	82%	79,64%
Tỷ lệ chi trả 30D ngoại tệ ($\geq 10\%$)	%	96%	242,73%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 2018 của MB

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Trên cơ sở kết quả đạt được năm 2018 cũng như căn cứ vào dự báo về điều kiện thị trường và phương án tăng vốn điều lệ, sử dụng vốn điều lệ tăng thêm ban hành kèm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Ngân hàng TMCP Quân đội số 26/NQ-MB-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2019, MB dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2019 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	KQ 2018 (1)	KH 2019 (2)	Tăng trưởng (2)/(1)
1	Vốn điều lệ	21.605	25.841	~ 20%
2	Huy động tiền gửi của khách hàng	239.964	269.396	~12%
3	Tổng tài sản	362.325	402.606	~ 11%
4	Cho vay khách hàng	214.686	246.036	~ 15%
5	Tỷ lệ nợ xấu	1,33%	Tối đa 2%	
6	Lợi nhuận trước thuế	7.767	9.560	23%
			Trong đó riêng Ngân hàng là 8.345	Riêng Ngân hàng là 19%
7	Cổ tức	Dự kiến 8% bằng cổ phiếu; 6% bằng tiền mặt	Dự kiến 14%	
8	Tỷ lệ an toàn vốn	11%	Đảm bảo tuân thủ quy định NHNN	
9	Các tỷ lệ bảo đảm an toàn khác	Tuân thủ quy định của NHNN	Đảm bảo tuân thủ quy định NHNN	

TT	Chỉ tiêu	KQ 2018 (1)	KH 2019 (2)	Tăng trưởng (2)/(1)
10	Tỷ suất LNST trên vốn CSH bình quân	19,4%	18,6%	
11	Tỷ suất LNST trên tổng TS có bình quân	1,8%	2%	

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019

▪ **Căn cứ xây dựng kế hoạch:**

- Kinh tế trong nước ổn định, môi trường kinh doanh được củng cố, lạm phát được kiểm soát. Dự báo tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,7% - 6,8% so với năm 2018. Tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4-5%.
- Ngân hàng nhà nước tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt góp phần ổn định thị trường tiền tệ, hỗ trợ tăng trưởng và kiểm soát lạm phát. Định hướng tổng phương tiện thanh toán tăng 16%, dư nợ tăng khoảng 15%. Bên cạnh đó, các tổ chức tín dụng áp lực về mức độ cạnh tranh với các ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính khác trong xu hướng hội nhập, mở cửa và phát triển như hiện nay; Ngân hàng nhà nước đẩy mạnh quản lý các tổ chức tín dụng theo tiêu chuẩn quản trị quốc tế.
- MB tiếp tục bám sát mục tiêu “Duy trì Top 5 các Ngân hàng thương mại về hiệu quả kinh doanh và an toàn” với trọng tâm điều hành: “Đẩy mạnh kinh doanh doanh số, marketing; triển khai toàn diện ngân hàng cộng đồng và SME Care; phát triển bán lẻ, dịch vụ và tiếp tục đổi mới phòng giao dịch”.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của MB

Không có.

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới MB mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**1. Loại cổ phần**

Cổ phần phổ thông.

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phần.

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng

Số lượng cổ phần dự kiến chuyển nhượng là 1.898.513 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,08% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

4. Giá khởi điểm

Giá khởi điểm không thấp hơn 22.609 đồng/cổ phần hoặc mức giá tham chiếu bình quân 30 phiên trước ngày công bố thông tin cho Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm

- Căn cứ Chứng thư xác định giá cổ phần số 151019.02/CTTĐ do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC phát hành ngày 15/10/2019.
- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 29 Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 12 Điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015: "*Khi xác định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết/đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán phải đảm bảo theo quy định nêu trên. Trường hợp giá khởi điểm xác định theo quy định nêu trên thấp hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chuyển nhượng vốn khi giao dịch trên hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (sau đây gọi là sàn giao dịch chứng khoán) và giao dịch ngoài sàn giao dịch chứng khoán để chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết.*"

6. Phương thức chuyển nhượng vốn

Phương thức giao dịch khớp lệnh, thỏa thuận trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Dự kiến trong Quý IV năm 2019.

8. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo quy định tại Điều 7 Nghị định 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam:

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam trừ trường hợp nhà đầu tư chiến lược nước ngoài, trong đó tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại Việt Nam.

9. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn

Không có.

10. Các loại thuế có liên quan

10.1. Các loại thuế có liên quan đến MB

- **Thuế thu nhập doanh nghiệp:** 20% trên thu nhập chịu thuế

10.2. Các loại thuế có liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán

- **Đối với nhà đầu tư cá nhân:** Theo Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ban hành ngày 21/11/2007 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ban hành ngày 22/11/2012, các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân bao gồm: Thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức cổ tức) và thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán). Mức thuế suất đối với từng loại như sau:

- Thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức cổ tức): 5%.
- Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán) được xác định như sau:
 - ✓ Trường hợp cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất là 20% tính trên lãi chuyển nhượng.
 - ✓ Trường hợp người chuyển nhượng chứng khoán không đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất 20% thì áp dụng thuế suất 0,1% tính trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần và không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện tại Việt Nam hay tại nước ngoài.
 - ✓ Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đã đăng ký nộp thuế theo thuế suất 20% vẫn phải tạm nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

- **Đối với nhà đầu tư tổ chức:**

- Nhà đầu tư là tổ chức đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu = Thu nhập chịu thuế x Thuế suất. Trong đó:

- ✓ *Thu nhập chịu thuế = Tổng giá trị chứng khoán bán ra trong kỳ - Tổng giá mua chứng khoán được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán chứng khoán.*
- ✓ *Thuế suất = Thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp của tổ chức đầu tư.*

- Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế khoán từ việc bán cổ phiếu = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng x 0,1%.

11. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn

11.1. Hồ sơ công bố thông tin

- Công văn số 3395/CTC-TCDN ngày 24/06/2019 của Cục Tài Chính – Bộ Quốc Phòng về việc Tổng Công ty 28 đề nghị Bộ cho phép bán cổ phiếu từ cổ tức được chia tại Ngân hàng TMCP Quân Đội;
- Công văn số 7130/VP-TH ngày 05/07/2019 của Văn Phòng – Bộ Quốc Phòng về việc Tổng Công ty 28 đề nghị được bán cổ phiếu từ cổ tức được chia tại Ngân hàng TMCP Quân Đội;
- Quyết định số 806/QĐ-TCT ngày 12/11/2019 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 về việc chuyển nhượng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Quân đội;
- Bản công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn cổ phần của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 tại Ngân hàng TMCP Quân đội;
- Tài liệu chứng minh Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần dự kiến chuyển nhượng.

11.2. Phương tiện, địa điểm công bố thông tin

Khi thực hiện chuyển nhượng vốn, Tổng Công ty 28 sẽ gửi hồ sơ công bố thông tin nêu tại mục 11.1 đến Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu chuyển nhượng vốn.

11.3. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với các nhà đầu tư tham gia mua cổ phần

Theo quy định tại Điều 55 Văn bản hợp nhất 07/VBHN-VPQH ngày 12/12/2017 về hợp nhất Luật Các tổ chức tín dụng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của các tổ chức, cá nhân tại MB như sau:

- Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ của MB;
- Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% vốn điều lệ của MB;

- Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 20% vốn điều lệ của MB;
- Cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng khác và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của MB.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Việc chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 tại Ngân Hàng TMCP Quân Đội sẽ đem lại cho Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 một nguồn vốn để thực hiện đầu tư cho các dự án, ngành nghề chính của Tổng Công ty.

VII. CÁC ĐỐI TÁC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức thẩm định giá

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

- Trụ sở chính: 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Số Điện thoại: (024) 3824 1990 Fax: (024) 3825 3973

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin này được cung cấp cho nhà đầu tư với mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Ngân hàng TMCP Quân đội trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt chào bán cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Quân đội để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn thông tin, số liệu đáng tin cậy do Ngân hàng TMCP Quân đội cung cấp để nhà đầu tư đánh giá về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia mua cổ phần cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ tổ chức và hoạt động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban Kiểm soát, Báo cáo tài chính, Tài liệu cuộc họp đại hội đồng cổ đông... cũng như bảo đảm rằng việc thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Nhà đầu tư tham gia đấu giá mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY 28
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN HÙNG